

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ  
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ THANH LIỆT



## SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

MỘT SỐ BIỆN PHÁP DẠY HỌC NHẪM  
PHÁT HUY NĂNG LỰC CHO HỌC SINH  
TRONG DẠY HỌC VĂN BẢN THÔNG TIN

|                      |                        |
|----------------------|------------------------|
| Lĩnh vực:            | Ngữ văn                |
| Cấp học:             | Trung học cơ sở        |
| Giáo viên thực hiện: | Nguyễn Thị Thu         |
| Đơn vị công tác:     | Trường THCS Thanh Liệt |
| Chức vụ:             | Giáo viên              |

Năm học 2023 - 2024

## MỤC LỤC

|                                                                                 |    |
|---------------------------------------------------------------------------------|----|
| A. ĐẶT VẤN ĐỀ.....                                                              | 1  |
| I . LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI.....                                                      | 1  |
| II. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU VÀ KHÁCH THỂ NGHIÊN CỨU .....                          | 2  |
| III. PHẠM VI NGHIÊN CỨU.....                                                    | 2  |
| VI. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU .....                                                | 2  |
| B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ .....                                                      | 3  |
| I. CƠ SỞ LÝ LUẬN .....                                                          | 3  |
| 1. Năng lực là gì? .....                                                        | 3  |
| 2.Các năng lực mà môn học Ngữ văn hướng đến được thể hiện cụ thể như sau: ..... | 4  |
| II. CƠ SỞ THỰC TIỄN .....                                                       | 8  |
| 1. Thuận lợi.....                                                               | 8  |
| 2. Khó khăn.....                                                                | 9  |
| 3. Thực trạng phát huy năng lực học sinh trong dạy học văn bản thông tin .....  | 9  |
| III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN .....                                      | 9  |
| 1. Tổ chức trò chơi trong dạy học văn bản thông tin.....                        | 9  |
| 2. Dạy học đọc - hiểu văn bản thông tin theo đặc trưng thể loại .....           | 10 |
| 3. Xây dựng hệ thống bài tập rèn luyện kỹ năng .....                            | 10 |
| 4. Dạy học tích hợp .....                                                       | 15 |
| 5. Kết hợp sử dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.....            | 16 |
| IV. KẾT QUẢ .....                                                               | 19 |
| C. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....                                                   | 22 |
| I . KẾT LUẬN.....                                                               | 22 |
| II . KIẾN NGHỊ .....                                                            | 22 |
| TÀI LIỆU THAM KHẢO                                                              |    |
| PHỤ LỤC 1: GIÁO ÁN MINH HỌA                                                     |    |
| PHỤ LỤC 2: NỘI DUNG LÀM CLIP CỦA NHÓM CÔNG NGHỆ                                 |    |
| PHỤ LỤC 3: NỘI DUNG KỂ CHUYỆN TRANH 3D HÀNH TRÌNH                               |    |

## **A. ĐẶT VẤN ĐỀ**

### **I. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI**

Có thể nói, từ trước đến nay, môn Ngữ văn đã giữ một vị trí đặc biệt quan trọng trong việc giáo dục quan điểm tư tưởng, tình cảm cho học sinh. Đồng thời là môn học thuộc nhóm công cụ, nó còn thể hiện rõ mối quan hệ với các môn học khác. Học tốt môn Ngữ văn sẽ tác động tích cực tới các môn học khác và ngược lại. Từ đó đặt ra yêu cầu tăng cường tính thực hành, giảm lý thuyết, gắn học với hành, gắn kiến thức với thực tiễn hết sức phong phú, sinh động của cuộc sống.

Thực tiễn dạy học môn Ngữ văn hiện nay cho thấy cách dạy học Ngữ văn chỉ cung cấp cho học sinh các kiến thức một chiều không đáp ứng được nhu cầu học tập của học sinh và không còn phù hợp với xu thế của giáo dục hiện đại. Chính vì thế, Nghị quyết 29 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục khẳng định đổi mới chương trình theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của người học. Cách tiếp cận này đặt ra mục tiêu căn bản là giúp cho học sinh có thể làm được gì sau khi học, chứ không tập trung vào việc xác định học sinh cần học những gì để có được kiến thức toàn diện về các lĩnh vực chuyên môn.

Các văn bản được lựa chọn theo tiêu chí thể loại văn bản và tương ứng với thể loại văn bản là tác phẩm tiêu biểu. Ngoài yêu cầu về tính tư tưởng, phù hợp với tâm lý lứa tuổi Trung học cơ sở còn có nội dung là tính cập nhật, gắn kết với đời sống, đưa học sinh trở lại những vấn đề quen thuộc, gần gũi hàng ngày, vừa có tính lâu dài mà mọi người đều quan tâm đến trong đó có văn bản thông tin.

Văn bản thông tin trong chương trình Ngữ văn Trung học cơ sở mang nội dung gần gũi đối với cuộc sống trước mắt của con người và cộng đồng trong xã hội hiện đại", hướng người học tới những vấn đề thời sự hàng ngày mà mỗi cá nhân, cộng đồng đều quan tâm như bảo vệ thiên nhiên môi trường, bảo vệ di sản, biến đổi khí hậu...Do đó những văn bản này giúp cho người dạy dễ dàng đạt được mục tiêu: Tăng tính thực hành, giảm lý thuyết, gắn bài học với thực tiễn. Tuy nhiên, để dạy thành công một văn bản thông tin, có tính thẩm mỹ và tính giáo dục cao lại phát huy được tất cả năng lực của học sinh thì không phải là điều đơn giản. Việc này đòi hỏi người giáo viên phải có vốn

hiểu biết phong phú về các lĩnh vực trong đời sống và kết hợp có hiệu quả các phương pháp giảng dạy.

Xuất phát từ những lí do trên, tôi mạnh dạn đề xuất sáng kiến kinh nghiệm: ***“Một số biện pháp dạy học nhằm phát huy năng lực cho học sinh trong dạy học văn bản thông tin”*** nhằm góp phần nâng cao hiệu quả giờ dạy văn bản thông tin và để học sinh thêm yêu thích giờ học Ngữ văn.

## **II. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU VÀ KHÁCH THỂ NGHIÊN CỨU**

### **1. Đối tượng nghiên cứu**

Một số biện pháp dạy học nhằm phát huy năng lực cho học sinh trong dạy học văn bản thông tin

### **2. Khách thể nghiên cứu**

Học sinh lớp 7C1,7C2 trường THCS Thanh Liệt – Thanh Trì – Hà Nội.

## **III. PHẠM VI NGHIÊN CỨU**

### **1. Phạm vi không gian**

Đề tài được thực hiện tại trường THCS Thanh Liệt – Thanh Trì – Hà Nội.

### **2. Phạm vi thời gian**

Đề tài được thực hiện từ tháng 9 năm học 2023 – 2024 đến nay.

## **VI. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

Trong quá trình thực hiện đề tài tôi đã áp dụng các phương pháp sau:

### **1. Phương pháp thu thập thông tin**

Phát các phiếu thăm dò đối với học sinh sau đó dựa trên các phiếu thống kê để đánh giá phẩm chất năng lực hợp tác mà học sinh qua đọc hiểu văn bản thông tin

**2. Phương pháp nghiên cứu tài liệu:** nghiên cứu sách giáo khoa, sách tham khảo, các tài liệu liên quan đến vấn đề.

**3. Phương pháp quan sát:** quan sát và dự giờ các giờ dạy của đồng nghiệp, quan sát học sinh học tập.

**4. Phương pháp phỏng vấn:** trò chuyện, phỏng vấn học sinh trong suốt quá trình học.

**5. Phương pháp thực nghiệm:** thực tế giảng dạy của bản thân.

## **B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ**

### **I. CƠ SỞ LÝ LUẬN**

#### **1. Năng lực là gì?**

Đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông nêu rõ một trong những quan điểm nổi bật là phát triển chương trình theo định hướng năng lực. Năng lực được quan niệm là *sự kết hợp một cách linh hoạt và có tổ chức kiến thức, kỹ năng với thái độ, tình cảm, giá trị, động cơ cá nhân, ... nhằm đáp ứng hiệu quả một yêu cầu phức hợp của hoạt động trong bối cảnh nhất định*. Năng lực thể hiện sự vận dụng tổng hợp nhiều yếu tố (phẩm chất của người lao động, kiến thức và kỹ năng) được thể hiện thông qua các hoạt động của cá nhân nhằm thực hiện một loại công việc nào đó. Năng lực có các yếu tố cơ bản mà mọi người lao động, mọi công dân đều cần phải có, đó là các *năng lực chung cốt lõi*. Yếu tố năng lực cốt lõi xuyên suốt mọi hoạt động cơ bản của con người. Định hướng xây dựng chương trình phát triển giáo dục đã xác định một số năng lực chung cốt lõi mà mọi học sinh Việt Nam đều cần có để thích ứng với nhu cầu phát triển xã hội. Các năng lực này liên quan đến nhiều môn học, theo đó, mỗi môn học, với đặc trưng và thế mạnh riêng của mình, sẽ tập trung hướng đến một số năng lực, để cùng với những môn học khác sẽ có mục tiêu hình thành và phát triển một số năng lực chung cốt lõi cần thiết đối với mỗi học sinh.

Các năng lực chung, cốt lõi được sắp xếp theo các nhóm sau:

- Năng lực làm chủ và phát triển bản thân, bao gồm:

+ Năng lực tự học

+ Năng lực giải quyết vấn đề

+ Năng lực sáng tạo

+ Năng lực quản lý bản thân

- Năng lực xã hội, bao gồm:

+ Năng lực giao tiếp

+ Năng lực hợp tác

- Năng lực công cụ, bao gồm:

+ Năng lực tính toán

+ Năng lực sử dụng ngôn ngữ

+ Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin

Trong đó, môn Ngữ văn được coi là môn học công cụ, theo đó, năng lực giao tiếp Tiếng Việt và năng lực thưởng thức văn học/cảm thụ thẩm mỹ là các năng lực mang tính đặc thù của môn học; ngoài ra, năng lực giao tiếp, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, năng lực tự quản bản thân (là các năng lực chung) cũng đóng vai trò quan trọng trong việc xác định các nội dung dạy học của môn học.

## **2. Các năng lực mà môn học Ngữ văn hướng đến được thể hiện cụ thể như sau:**

### **2.1. Năng lực giải quyết vấn đề:**

Giải quyết vấn đề là một năng lực chung, thể hiện khả năng của mỗi người trong việc nhận thức, khám phá được những tình huống có vấn đề trong học tập và cuộc sống mà không có định hướng trước về kết quả, và tìm các giải pháp để giải quyết những vấn đề đặt ra trong tình huống đó, qua đó thể hiện khả năng tư duy, hợp tác trong việc lựa chọn và quyết định giải pháp tối ưu.

Năng lực giải quyết vấn đề bao gồm việc nhận biết được mâu thuẫn giữa tình huống thực tế với hiểu biết của cá nhân và chuyển hóa được mâu thuẫn thành vấn đề đòi hỏi sự tìm tòi, khám phá; thể hiện khả năng của cá nhân trong quá trình thu thập và xử lý thông tin từ các nguồn khác nhau, đề xuất phương án và thực hiện phương án đã chọn, điều chỉnh trong quá trình, đánh giá hiệu quả của phương án và đề xuất vận dụng trong các tình huống mới tương tự. Quá trình đó được thực hiện bằng sự hứng thú tìm tòi, khám phá cái mới, tinh thần trách nhiệm của cá nhân và sự phối hợp, tương tác giữa các cá nhân. Đó chính là sự vận dụng tổng hợp của kiến thức, kỹ năng, thái độ, tính sẵn sàng,...thể hiện qua các hoạt động cụ thể.

Trong môn Ngữ văn, năng lực giải quyết vấn đề thể hiện ở việc học sinh biết cách tìm tòi, khám phá, thu thập và xử lý thông tin các vấn đề liên quan đến bài học như tác phẩm, tác giả, những vấn đề về trào lưu văn học, giai đoạn văn học, tư tưởng cũng như phong cách của các nhà văn, nhà thơ... Qua đó, học sinh giải quyết các mâu thuẫn giữa hiểu biết xã hội của mình với vấn đề đặt ra trong tác phẩm để văn học gần gũi hơn với cuộc sống và với bản thân học sinh.

### **2.2. Năng lực sáng tạo**

Năng lực sáng tạo được hiểu là sự thể hiện khả năng của học sinh trong việc suy nghĩ và tìm tòi, phát hiện những ý tưởng mới nảy sinh trong học tập và cuộc sống, từ đó đề xuất được các giải pháp mới một cách thiết thực, hiệu quả

để thực hiện ý tưởng. Trong việc đề xuất và thực hiện ý tưởng, học sinh bộc lộ óc tò mò, niềm say mê tìm hiểu khám phá.

Việc hình thành và phát triển năng lực sáng tạo cũng là một mục tiêu mà môn học Ngữ văn hướng tới. Năng lực này được thể hiện trong việc xác định các tình huống và những ý tưởng, đặc biệt những ý tưởng được gửi gắm trong các văn bản văn học, trong việc tìm hiểu, xem xét các sự vật, hiện tượng từ những góc nhìn khác nhau, trong cách trình bày quá trình suy nghĩ và cảm xúc của HS trước một vẻ đẹp, một giá trị của cuộc sống. Năng lực suy nghĩ sáng tạo bộc lộ thái độ đam mê và khát khao được tìm hiểu của HS, không suy nghĩ theo lối mòn, theo công thức. Từ đó giúp các em học sinh đạt được yêu cầu cao hơn trong việc học Ngữ văn nói chung và tiếp nhận văn bản nói riêng. Đó là trở thành người đồng sáng tạo với tác phẩm, giúp cho mỗi tác phẩm càng thêm có giá trị và sức sống mãnh liệt.

### **2.3. Năng lực hợp tác**

Học hợp tác là hình thức học sinh làm việc cùng nhau trong nhóm nhỏ để hoàn thành công việc chung và các thành viên trong nhóm có quan hệ phụ thuộc lẫn nhau, giúp đỡ nhau để giải quyết các vấn đề khó khăn của nhau. Khi làm việc cùng nhau, học sinh học cách làm việc chung, cho và nhận sự giúp đỡ, lắng nghe người khác, hoà giải bất đồng và giải quyết vấn đề theo hướng dân chủ. Đây là hình thức học tập giúp học sinh ở mọi cấp học phát triển cả về quan hệ xã hội lẫn thành tích học tập.

Trong môn học Ngữ văn, năng lực hợp tác thể hiện ở việc HS cùng chia sẻ, phối hợp với nhau trong các hoạt động học tập qua việc thực hiện các nhiệm vụ học tập diễn ra trong giờ học. Để học tốt môn Ngữ văn đôi khi các em cũng cần phải có tố chất, có năng lực và năng khiếu cảm thụ văn học. Vì thế, khi tổ chức học tập hợp tác, các em sẽ có cơ hội chia sẻ với nhau, những học sinh có năng khiếu sẽ giúp đỡ các bạn yếu hơn để cùng hoàn thành nhiệm vụ học tập, để giúp học sinh trong tập thể lớp thêm đoàn kết và yêu thích môn Ngữ văn hơn.

### **2.4. Năng lực tự quản bản thân**

Năng lực này thể hiện ở khả năng của mỗi con người trong việc kiểm soát cảm xúc, hành vi của bản thân trong các tình huống của cuộc sống, ở việc biết lập kế hoạch và làm việc theo kế hoạch, ở khả năng nhận ra và tự điều chỉnh hành vi của cá nhân trong các bối cảnh khác nhau. Khả năng tự quản bản thân giúp mỗi người luôn chủ động và có trách nhiệm đối với những suy nghĩ, việc

làm của mình, sống có kỉ luật, biết tôn trọng người khác và tôn trọng chính bản thân mình.

Cũng như các môn học khác, môn Ngữ văn cũng cần hướng đến việc rèn luyện và phát triển ở HS năng lực tự quản bản thân. Đây là môn học đặc biệt yêu cầu học sinh phải có ý thức tự học, có sự cần cù, chăm chỉ trong học tập. Việc cảm thụ tác phẩm văn học để thấy được cái hay của tác phẩm ấy đòi hỏi ở học sinh sự suy ngẫm, nghiên cứu, tìm tòi và cảm nhận của bản thân. Vì thế, biết xác định các kế hoạch hành động của cá nhân trong môn học và cho từng bài học là năng lực cần thiết đối với học sinh trong việc học tập môn Ngữ văn.

### ***2.5. Năng lực giao tiếp Tiếng Việt***

Giao tiếp là hoạt động trao đổi thông tin giữa người nói và người nghe, nhằm đạt được một mục đích nào đó. Việc trao đổi thông tin được thực hiện bằng nhiều phương tiện, tuy nhiên, phương tiện sử dụng quan trọng nhất trong giao tiếp là ngôn ngữ. Năng lực giao tiếp do đó được hiểu là khả năng sử dụng các quy tắc của hệ thống ngôn ngữ để chuyển tải, trao đổi thông tin về các phương diện của đời sống xã hội, trong từng bối cảnh/ngữ cảnh cụ thể, nhằm đạt đến một mục đích nhất định trong việc thiết lập mối quan hệ giữa những con người với nhau trong xã hội. Năng lực giao tiếp bao gồm các thành tố: sự hiểu biết và khả năng sử dụng ngôn ngữ, sự hiểu biết về các tri thức của đời sống xã hội, sự vận dụng phù hợp những hiểu biết trên vào các tình huống phù hợp để đạt được mục đích.

Trong môn học Ngữ văn, việc hình thành và phát triển cho học sinh năng lực giao tiếp ngôn ngữ là một mục tiêu quan trọng, cũng là mục tiêu thế mạnh mang tính đặc thù của môn học. Thông qua những bài học về sử dụng tiếng Việt, HS được hiểu về các quy tắc của hệ thống ngôn ngữ và cách sử dụng phù hợp, hiệu quả trong các tình huống giao tiếp cụ thể, học sinh được luyện tập những tình huống hội thoại theo nghi thức và không nghi thức, các phương châm hội thoại, từng bước làm chủ Tiếng Việt trong các hoạt động giao tiếp. Các bài đọc - hiểu văn bản cũng tạo môi trường, bối cảnh để học sinh được giao tiếp cùng tác giả và môi trường sống xung quanh, được hiểu và nâng cao khả năng sử dụng Tiếng Việt văn hóa, văn học. Đây cũng là mục tiêu chi phối trong việc đổi mới phương pháp dạy học Ngữ văn là dạy học theo quan điểm giao tiếp, coi trọng khả năng thực hành, vận dụng những kiến thức Tiếng Việt trong những bối cảnh giao tiếp đa dạng của cuộc sống.

Năng lực giao tiếp trong các nội dung dạy học Tiếng Việt được thể hiện ở 4 kỹ năng cơ bản: *nghe, nói, đọc, viết* và khả năng ứng dụng các kiến thức và kỹ năng ấy vào các tình huống giao tiếp khác nhau trong cuộc sống.

## **2.6. Năng lực thưởng thức văn học/cảm thụ thẩm mỹ**

Năng lực cảm thụ thẩm mỹ thể hiện khả năng của mỗi cá nhân trong việc nhận ra được các giá trị thẩm mỹ của sự vật, hiện tượng, con người và cuộc sống, thông qua những cảm nhận, rung động trước cái đẹp và cái thiện, từ đó biết hướng những suy nghĩ, hành vi của mình theo cái đẹp, cái thiện. Như vậy, năng lực cảm thụ (hay năng lực trí tuệ xúc cảm) thường dùng với hàm nghĩa nói về các chỉ số cảm xúc của mỗi cá nhân. Chỉ số này mô tả khả năng tự nhận thức để xác định, đánh giá và điều tiết cảm xúc của chính mỗi người, của người khác, của các nhóm cảm xúc.

Năng lực cảm thụ thẩm mỹ là năng lực đặc thù của môn học Ngữ văn, gắn với tư duy hình tượng trong việc tiếp nhận văn bản văn học. Quá trình tiếp xúc với tác phẩm văn chương là quá trình người đọc bước vào thế giới hình tượng của tác phẩm và thế giới tâm hồn của tác giả từ chính cánh cửa tâm hồn của mình. Năng lực cảm xúc, như trên đã nói, được thể hiện ở nhiều khía cạnh; trong quá trình người học tiếp nhận tác phẩm văn chương năng lực cảm xúc được thể hiện ở những phương diện sau:

- Cảm nhận vẻ đẹp của ngôn ngữ văn học, biết rung động trước những hình ảnh, hình tượng được khơi gợi trong tác phẩm về thiên nhiên, con người, cuộc sống qua ngôn ngữ nghệ thuật.

- Nhận ra được những giá trị thẩm mỹ được thể hiện trong tác phẩm văn học: cái đẹp, cái xấu, cái hài, cái bi, cái cao cả, cái thấp hèn,...từ đó cảm nhận được những giá trị tư tưởng và cảm hứng nghệ thuật của nhà văn được thể hiện qua tác phẩm.

- Cảm hiểu được những giá trị của bản thân qua việc cảm hiểu tác phẩm văn học; hình thành và nâng cao nhận thức và xúc cảm thẩm mỹ của cá nhân; biết cảm nhận và rung động trước vẻ đẹp của thiên nhiên, con người, cuộc sống; có những hành vi đẹp đối với bản thân và các mối quan hệ xã hội; hình thành thế giới quan thẩm mỹ cho bản thân qua việc tiếp nhận tác phẩm văn chương.

Từ việc tiếp xúc với các văn bản văn học, HS sẽ biết rung động trước cái đẹp, biết sống và hành động vì cái đẹp, nhận ra cái xấu và phê phán những hình

tượng, biểu hiện không đẹp trong cuộc sống, biết đam mê và mơ ước cho cuộc sống tốt đẹp hơn.

Như vậy, quá trình dạy học Ngữ văn đồng thời giúp HS hình thành và phát triển các năng lực đáp ứng với yêu cầu phát triển của xã hội, thông qua việc rèn luyện và phát triển các kỹ năng đọc, viết, nghe, nói. Với đặc trưng của môn học, môn Ngữ văn triển khai các mạch nội dung bao gồm các phân môn Văn học, Tiếng Việt, Làm văn nhằm hướng dẫn HS đọc hiểu các văn bản và tạo lập được các văn bản theo các kiểu loại khác nhau. Trong quá trình hướng dẫn HS tiếp xúc với văn bản, môn Ngữ văn giúp HS từng bước hình thành và nâng cao các năng lực học tập của môn học, cụ thể là *năng lực tiếp nhận văn bản* (gồm kỹ năng *nghe* và *đọc*) và *năng lực tạo lập văn bản* (gồm kỹ năng *nói* và *viết*). Năng lực đọc – hiểu văn bản của HS thể hiện ở khả năng vận dụng tổng hợp các kiến thức về tiếng Việt, về các loại hình văn bản và kỹ năng, phương pháp đọc, khả năng thu thập các thông tin, cảm thụ cái đẹp và các giá trị của tác phẩm văn chương nghệ thuật. Năng lực tạo lập văn bản của các em thể hiện ở khả năng vận dụng tổng hợp kiến thức về các kiểu văn bản, với ý thức và tình yêu tiếng Việt, văn học, văn hóa cùng kỹ năng thực hành tạo lập văn bản theo các phương thức biểu đạt khác nhau, theo hình thức trình bày miệng hoặc viết. Thông qua các năng lực học tập của bộ môn để hướng tới các năng lực chung và các năng lực đặc thù của môn học như đã nêu trên.

## II. CƠ SỞ THỰC TIỄN

Trong quá trình thực hiện đề tài tại trường Trung học cơ sở Thanh Liệt – nơi tôi đang công tác tôi đã gặp một số thuận lợi và khó khăn sau:

### 1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Ban giám hiệu về chuyên môn
- Đội ngũ giáo viên tâm huyết với nghề, nhiệt tình trong giảng dạy, luôn có tinh thần “yêu nghề, mến trẻ”. Giáo viên trong trường luôn đoàn kết, giúp đỡ nhau, luôn tìm cách khắc phục khó khăn để thực hiện công việc giảng dạy đạt kết quả cao.
- Học sinh ngoan ngoãn, chăm học, kính trọng và lễ phép với thầy cô. Đồng thời, chủ động, tự giác, tích cực trong việc tìm kiếm và lĩnh hội tri thức mới.

## 2. Khó khăn

- Trong quá trình giảng dạy và dự giờ các đồng nghiệp, tôi nhận thấy một số khó khăn sau: Chưa vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học cũng như các biện pháp tổ chức dạy học nhằm gây hứng thú cho các em. Có ý kiến cho rằng: “chất văn” trong văn bản thông tin không nhiều, nếu không chú ý dễ biến giờ Ngữ văn thành bài thuyết minh về một vấn đề lịch sử, địa lý, sinh học hay pháp luật, dẫn đến hiệu quả các tiết dạy học loại văn bản này chưa cao.
- Thực trạng trên do nhiều nguyên nhân, đó là văn bản thông tin trong chương trình Ngữ văn cấp Trung học cơ sở số lượng không nhiều, mới đưa vào sách giáo khoa theo chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 nên giáo viên còn thấy mới mẻ, ít có kinh nghiệm, lúng túng về phương pháp, giờ dạy chưa thực sự thu hút sự chú ý của học sinh.

## 3. Thực trạng phát huy năng lực học sinh trong dạy học văn bản thông tin

Để điều tra mức độ hứng thú của tiết học khi chưa đổi mới thực hiện hoạt động đối với học sinh, tôi đã sử dụng phương pháp dùng phiếu điều tra, phương pháp đàm thoại tiến hành khảo sát về năng lực, sự hứng thú trong học tập văn bản thông tin của môn Ngữ văn ở một số lớp các em học sinh cũng chịu khó học tập nhưng độ hứng thú không cao:

| Tổng số<br>HS | Mức độ hứng thú của học sinh |          |             |                |
|---------------|------------------------------|----------|-------------|----------------|
|               | Rất hứng thú                 | Hứng thú | Bình thường | Không hứng thú |
| 89            | 18 (20,2%)                   | 16 (18%) | 33 (37,1%)  | 22 (24,7%)     |

Tôi hiểu rằng bản thân người giáo viên phải chú ý đổi mới phương pháp, tổ chức đa dạng các hoạt động học tập để tăng độ hứng thú với học sinh, thông qua những tiết học này học sinh sẽ được chủ động tìm hiểu kiến thức từ đó giúp các em sáng tạo, đoàn kết với nhau trong học tập.

## III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

Để xây dựng các biện pháp dạy học văn bản thông tin trong chương trình Ngữ văn cấp THCS nhằm phát triển năng lực học sinh, trong sáng kiến kinh nghiệm này, tôi xin được đề xuất những biện pháp sau:

### 1. Tổ chức trò chơi trong dạy học văn bản thông tin:

Trò chơi là hoạt động được các học sinh thích thú tham gia vì nó có khả năng lôi kéo sự chú ý và khơi dậy được hứng thú học tập. Các hình thức khởi động bằng cách tổ chức các trò chơi nhanh như: giải ô chữ may mắn, lật mở miếng

ghép, vòng quay kì diệu... → Giúp cho hoạt động dạy học trở nên sôi nổi, giúp HS có hứng thú, rèn luyện khả năng phản ứng nhanh và sự mạnh dạn, tự tin trước tập thể.

*Cách thực hiện:* Trong tiết học văn bản thông tin các trò chơi thường được GV tổ chức liên quan đến kiến thức của các tiết học trước để HS sẽ được tái hiện kiến thức hay kiểm tra nhận thức của học sinh về những vấn đề liên quan đến bài học mới, làm tiền đề để giáo viên dẫn vào bài một cách hấp dẫn. Sau hoạt động khởi động, giáo viên cần chuẩn bị thêm những lời dẫn vào bài sinh động nhằm kết nối giữa hoạt động khởi động và hoạt động hình thành kiến thức, để các hoạt động học tập được liền mạch, có tác dụng kích thích hứng thú học tập của học sinh.

Mỗi thầy cô là một nhà sáng tạo vĩ đại và tài hoa, thầy cô cố gắng tìm tòi và nghiên cứu tìm ra được những biện pháp phù hợp và linh hoạt tùy vào từng hoàn cảnh và nhiều yếu tố tác động mà dẫn dắt và đưa học sinh tích cực chủ động trong việc khám phá và chiếm lĩnh kiến thức mới, thành công bước đầu sẽ tạo tâm thế tự tin và thành công ở những hoạt động tiếp theo của tiến trình dạy học.

## **2. Dạy học đọc - hiểu văn bản thông tin theo đặc trưng thể loại:**

Dạy học đọc – hiểu văn bản thông tin khác với đọc-hiểu văn bản khác. Theo tác giả Phạm Thị Thu Hiền, dạy văn bản thông tin, học sinh cần chú ý khai thác các yếu tố thuộc về đặc điểm hình thức của văn bản và vai trò, tác dụng của các hình thức ấy trong việc thể hiện nội dung thông tin. Các yếu tố hình thức thường thấy của văn bản thông tin như nhan đề, sa pô, các đề mục, các chữ in đậm, các kí hiệu sơ đồ, bảng biểu, hình ảnh, số liệu.

|                                                         |                                                                                                         |
|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b><i>Nhan đề văn bản</i></b>                           | Giúp người đọc hiểu chủ đề của văn bản, ước đoán được nội dung chính của văn bản                        |
| <b><i>Sa pô</i></b>                                     | Sa pô là tiêu đề phụ giới thiệu tóm tắt nội dung bài viết                                               |
| <b><i>Đề mục</i></b>                                    | Nhận diện được các nội dung trọng tâm của văn bản<br>Ước đoán được nội dung của từng phần trong văn bản |
| <b><i>Kiểu chữ (chữ in đậm, in nghiêng, cỡ chữ)</i></b> | Hiểu đây là những từ ngữ quan trọng, cần chú ý                                                          |
| <b><i>Số thứ tự và dấu gạch đầu dòng trong văn</i></b>  | Thấy được hệ thống ý được trình bày và mối liên quan giữa chúng                                         |

|                                                                                     |                                                                                                                |
|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b><i>bản</i></b>                                                                   |                                                                                                                |
| <b><i>Hình ảnh</i></b>                                                              | Dễ hình dung, tưởng tượng về nội dung thông tin                                                                |
| <b><i>Số liệu</i></b>                                                               | Cung cấp thông tin chính xác, khách quan                                                                       |
| <b><i>Cước chú</i></b>                                                              | Giúp hiểu rõ điều gì được trình bày trong văn bản                                                              |
| <b><i>Ngôn ngữ</i></b>                                                              | Đơn nghĩa                                                                                                      |
| <b><i>Các yếu tố biểu đạt: miêu tả, tự sự, biểu cảm, thuyết minh, nghị luận</i></b> | Làm cho đối tượng nhắc đến trở nên sinh động, cụ thể, khiến văn bản thông tin có sức thuyết phục với người đọc |

Giáo viên cần tổ chức cho học sinh tìm hiểu mục đích văn bản, nội dung thông tin chính của văn bản, nhận biết các yếu tố hình thức và tác dụng của chúng trong việc truyền tải thông tin. Dựa vào cách sắp xếp các phần của văn bản để nhận biết cách triển khai thông tin và vai trò của các chi tiết trong việc thể hiện nội dung thông tin. Cách triển khai văn bản thông tin thực chất là cách sắp xếp các phần của văn bản theo một trình tự phù hợp với nội dung thông tin và mục đích của việc truyền tải thông tin.

Ngoài mục tiêu gắn với nhu cầu, các vấn đề thực tiễn, dạy học văn bản thông tin cũng giống như dạy các văn bản khác, mục tiêu là hướng tới việc hình thành và phát triển các năng lực đọc, viết Tiếng Việt (năng lực tiếp nhận và xử lý thông tin, năng lực cảm thụ thẩm mỹ, năng lực trình bày, tạo lập các kiểu loại văn bản cần thiết trong cuộc sống) cho học sinh. Dạy học đọc - hiểu là một trong những nội dung cơ bản của đổi mới phương pháp dạy học Ngữ văn trong việc tiếp nhận văn bản. Với văn bản thông tin, cách dạy đọc - hiểu không nhằm truyền thụ một chiều cho HS những cảm nhận của GV về văn bản được học, mà hướng đến việc cung cấp cho các em cách đọc, cách tiếp cận, khám phá những vấn đề nội dung và nghệ thuật của văn bản, từ đó hình thành cho học sinh năng lực tự đọc một cách tích cực, chủ động, có sắc thái cá nhân. Hoạt động đọc - hiểu của học sinh cần được thực hiện theo một trình tự từ dễ đến khó, từ thấp đến cao, trải qua các giai đoạn từ đọc đúng, đọc thông đến đọc hiểu, từ đọc tái hiện sang đọc sáng tạo. Khi hình thành năng lực đọc - hiểu cũng chính là hình thành năng lực cảm thụ thẩm mỹ, khơi gợi liên tưởng, tưởng tượng và tư duy. Năng lực đọc - hiểu của học sinh trong việc học các văn bản thông tin còn được hiểu là sự tích hợp những kiến thức và kỹ năng của các phân môn cũng như toàn bộ kỹ năng và kinh nghiệm sống của học sinh.

Mặt khác, các văn bản thông tin không chỉ nhằm giúp các em hình thành và phát triển năng lực đọc – hiểu với phương tiện biểu đạt là ngôn ngữ, mà còn hướng dẫn HS cách đọc và tìm hiểu các văn bản thông tin với các phương tiện biểu đạt đa dạng, sử dụng nhiều yếu tố phi ngôn ngữ (sơ đồ, bản đồ, biểu bảng, hình ảnh,...). Nội dung thông tin trong các văn bản cũng hết sức phong phú, có liên quan đến nhiều lĩnh vực cuộc sống và nhiều môn học khác, do vậy, cần chú ý đến những vấn đề liên môn trong việc dạy đọc – hiểu, đồng thời cần giúp HS có phương pháp đọc, khả năng tự tìm kiếm nguồn thông tin đa dạng của cuộc sống để đáp ứng năng lực, sở thích của cá nhân.

Đọc hiểu một văn bản thông tin bất kì, người đọc phải thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

- Tìm kiếm thông tin từ văn bản.
- Giải thích, cắt nghĩa, phân loại, so sánh, kết nối... thông tin để tạo nên hiểu biết chung về VB.
- Phản hồi và đánh giá thông tin trong văn bản.
- Vận dụng những hiểu biết về các văn bản đã đọc vào việc đọc các loại văn bản khác nhau, đáp ứng những mục đích học tập và đời sống.

Để đạt được các nhiệm vụ trên, trong quá trình dạy học đọc hiểu văn bản thông tin, giáo viên cần hướng dẫn học sinh thực hiện các nội dung cơ bản sau:

a) Huy động vốn kiến thức và kinh nghiệm của bản thân - là những hiểu biết về chủ đề hay hiểu biết về các vấn đề văn hóa xã hội có liên quan đến chủ đề của văn bản.

b) Thể hiện những hiểu biết về văn bản:

- Tìm kiếm thông tin: đọc lướt để tìm ý chính; đọc kĩ để tìm các chi tiết.
- Giải thích, cắt nghĩa, phân loại, phân tích, so sánh, kết nối, tổng hợp... thông tin để tạo nên hiểu biết chung về văn bản:
- + Giải thích nghĩa và tác dụng của từ ngữ, hình ảnh, câu văn, chi tiết, biện pháp tu từ... trong VB.
- + Thu thập thông tin từ những yếu tố khác của văn bản như các bản đồ, biểu đồ, đồ thị... (nếu có).
- + Chỉ ra được mối quan hệ giữa các thông tin trong văn bản.
- + Sắp xếp các chi tiết trong văn bản theo một trình tự nhất định (theo thứ tự thời gian hoặc không gian), phân loại các chi tiết được đưa ra.
- + Nắm được ý chính của các đoạn trong văn bản.

+ Phân tích các mô hình tổ chức trong văn bản: liệt kê/nêu trình tự các ý tưởng hay sự kiện, so sánh – đối lập, nguyên nhân – kết quả, các lí do/tổng hợp-kết luận, vấn đề-giải pháp.

+ Đưa ra những kết luận về văn bản từ các thông tin, quan điểm của người viết...

- Phản hồi và đánh giá thông tin trong văn bản:

+ Đánh giá các thông tin, các cảm xúc, suy nghĩ của người viết.

+ Nhận ra những khuynh hướng tư tưởng của người viết (ví dụ: qua những từ ngữ, ngôn ngữ văn học mà người viết sử dụng).

+ Làm rõ phong cách của người viết ở các khía cạnh: sử dụng ngôn từ (từ vựng, ngữ pháp), sử dụng các kĩ thuật viết/biến pháp nghệ thuật, cách thức và quan điểm khi đề cập đến một chủ đề hoặc đề tài nào đó.

c) Vận dụng những hiểu biết về các văn bản đã đọc hiểu vào việc đọc các loại văn bản khác nhau, sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ học tập, các nhiệm vụ trong đời sống yêu cầu dùng đến hoạt động đọc hiểu.

+ Đọc các văn bản khác (ngoài CT, SGK) có cùng đề tài/chủ đề hoặc hình thức thể hiện để củng cố những hiểu biết và rèn luyện kĩ năng đọc hiểu.

+ Suy luận để bàn luận về những vấn đề trong cuộc sống có thể giải quyết bằng sự học hỏi từ nội dung của văn bản đã đọc hiểu.

+ Trình bày những giải pháp để giải quyết một vấn đề cụ thể (là một nhiệm vụ trong học tập, trong đời sống) từ việc vận dụng những hiểu biết về văn bản đã đọc hiểu.

### **3. Xây dựng hệ thống bài tập rèn luyện kĩ năng:**

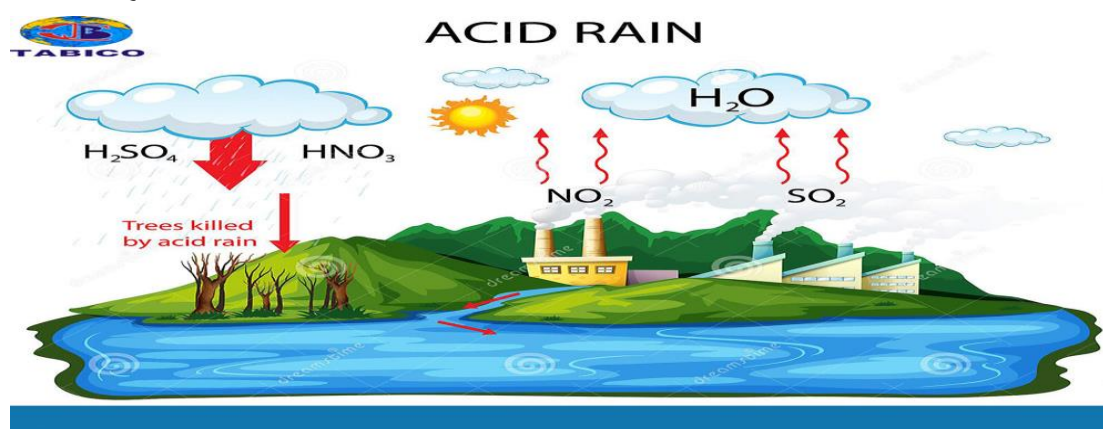
- Luyện tập bằng hệ thống bài tập Ngữ văn có vai trò và tác dụng rất lớn trong việc giáo dục, rèn luyện và phát triển năng lực học sinh. Đó cũng là thước đo trình độ nắm vững kiến thức và phát triển năng lực học sinh. Vì vậy, để có kĩ năng đọc hiểu văn bản thông tin, giáo viên cần xây dựng hệ thống bài tập luyện tập cho học sinh. Hệ thống bài tập được xây dựng cần được biên soạn theo các mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng. Trong quá trình xây dựng các bài tập, GV cần xây dựng bài tập đọc hiểu tích hợp với kĩ năng viết. Bởi, khi HS đọc hiểu VB thông tin, các em đã nắm được đặc điểm, cấu trúc của VB để học cách tạo lập VB khác tương tự. Cụ thể: Bài tập nhận biết nhằm nhận diện VB đa phương thức; Bài tập thông hiểu: phân tích, cắt nghĩa vai trò/tác dụng của các yếu tố đa phương thức, mối quan hệ của kênh chữ và kênh hình trong việc giúp

người đọc hiểu VB và hiểu chính mình; Bài tập vận dụng (tạo lập VB đa phương thức): Các dạng bài tập phong phú khác nhau như lựa chọn hình ảnh cho một VB cụ thể để tạo thành VB đa phương thức; Tìm kiếm hình ảnh trên mạng minh họa cho một chủ đề; Tự vẽ tranh minh họa cho một chủ đề/VB cụ thể, viết một đoạn văn ngắn từ những hình ảnh gợi ý...

Ví dụ: Bài tập nhận biết:

Chỉ ra VB thông tin trong các VB sau:

VB 1: Quá trình hình thành mưa axit



VB 2: Tức cảnh Pác Bó (Hồ Chí Minh)

*Sáng ra bờ suối tới vào hang  
Cháo bẹ rau măng vẫn sẵn sàng  
Bàn đá chông chênh dịch sử Đảng  
Cuộc đời cách mạng thật là sang.*

Bài tập thông hiểu: Phân tích vai trò của các yếu tố tạo thành VB thông tin ở trên

Bài tập vận dụng: Từ hình ảnh gợi ý dưới đây, em hãy viết một đoạn văn ngắn bày tỏ suy nghĩ của mình về vấn đề biến đổi khí hậu.



Như vậy, việc dạy học đọc hiểu văn bản thông tin không chỉ rèn luyện cho học sinh năng lực đọc - hiểu văn bản mà còn rèn luyện năng lực tạo lập văn bản,

đặc biệt là năng lực **viết sáng tạo**. Viết sáng tạo là khả năng trình bày, thể hiện những cảm nhận, suy nghĩ của cá nhân về đối tượng, vấn đề được đặt ra. Viết sáng tạo thể hiện ở cách quan sát và phát hiện những đặc điểm của đối tượng từ góc độ cá nhân, ở những suy nghĩ, cảm nhận riêng về đối tượng, ở cách diễn đạt, thể hiện mang sắc thái cá nhân, ở việc thể hiện những liên hệ, trải nghiệm riêng từ văn bản đến cuộc sống, ở việc trình bày ra những ý tưởng, giải pháp để giải quyết một tình huống thực tiễn... Viết sáng tạo được thể hiện ở nhiều phương diện khác nhau, với các mức độ khác nhau, do vậy cần tạo ra được những cơ hội để các em thể hiện ngay trong quá trình dạy học đọc hiểu để HS đồng thời phát triển các năng lực trong học tập.

**Ví dụ: Bài tập viết kết nối: Viết đoạn văn (khoảng 12 câu) với chủ đề: Để hành tinh xanh mãi xanh?**

Gợi ý: Viết kết nối

#### **a. Tìm ý**

Nội dung đoạn văn: Đưa ra ý kiến về suy nghĩ, hành động cụ thể để bảo vệ sự sống trên Trái Đất.

+ *Tại sao Trái Đất được gọi là hành tinh xanh? Từ “xanh” vốn chỉ màu sắc được chuyển nghĩa như thế nào trong trường hợp này?*

+ *Làm thế nào để Trái Đất luôn tươi đẹp và sự sống không ngừng tiếp diễn?*

#### **b. Dàn ý:**

\* **Mở đoạn:** dẫn dắt, giới thiệu chủ đề: **Để hành tinh xanh mãi xanh.**

\* **Thân đoạn:**

- Hệ thống lí lẽ em dùng để thuyết phục người khác: *Những việc cần làm để Trái Đất luôn tươi đẹp và sự sống không ngừng tiếp diễn*

- Bằng chứng: trồng cây xanh, chăm sóc động vật, sống gắn bó với thiên nhiên, tham gia hoạt động thu gom rác, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường...

\* **Kết đoạn:** Khẳng định mỗi con người “học cách” có mặt trên Trái Đất bằng những chia sẻ, lo lắng, vui buồn cùng Trái Đất để giữ màu xanh cho Trái Đất.

#### **c. Viết**

#### **d. Đọc, sửa chữa.**

### **4. Dạy học tích hợp:**

Để đáp ứng với yêu cầu dạy học Ngữ văn theo hướng hình thành và phát triển năng lực, trong dạy học các văn bản thông tin cần chú ý đến việc tổ chức dạy học theo hướng tích hợp. Dạy học theo hướng tích hợp giúp học sinh có thể

huy động nội dung, kiến thức, kỹ năng thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau nhằm giải quyết các nhiệm vụ học tập, thông qua đó lại hình thành những kiến thức, kỹ năng mới, từ đó phát triển được những năng lực cần thiết. Tích hợp trong các bài giảng về văn bản thông tin rất phong phú. Đó là việc tổ chức các nội dung của các phân môn văn học, Tiếng Việt, làm văn trong các bài học, giúp HS từng bước nâng cao năng lực sử dụng Tiếng Việt trong việc tiếp nhận và tạo lập các văn bản thuộc các kiểu loại và phương thức biểu đạt.

Mặt khác, tính tích hợp trong việc dạy các văn bản thông tin còn thể hiện ở mối liên thông giữa kiến thức sách vở và kiến thức đời sống, liên thông giữa kiến thức, kỹ năng của môn Ngữ văn với các môn học thuộc ngành khoa học xã hội nhân văn và các ngành học khác, nhằm giúp các em có được kiến thức và kỹ năng thực hành toàn diện, góp phần giáo dục đạo đức công dân, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội,...

Ví dụ dạy bài “*Dấu ấn Hồ Khanh*” giáo viên có thể tích hợp được kiến thức về âm nhạc, văn hóa, địa lí, hội họa, công nghệ thông tin... Như vậy, tích hợp trong văn bản thông tin không chỉ là phối hợp các kiến thức và kỹ năng của Tiếng Việt và Văn học mà còn là sự tích hợp liên ngành để hình thành một “phông” văn hoá cho HS trong việc đọc - hiểu các văn bản thông tin và tạo lập những văn bản theo các phương thức biểu đạt khác nhau. Có nghĩa là để thực hiện các mục tiêu đặt ra trong bài học về văn bản thông tin HS cần vận dụng tổng hợp những hiểu biết về ngôn ngữ, văn hoá, văn học, lịch sử, địa lí, phong tục, vốn sống, vốn tri thức và kinh nghiệm của bản thân. Từ đó, giúp học sinh hình thành các năng lực như năng lực hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực giao tiếp Tiếng Việt và cảm thụ thẩm mỹ....

## **5. Kết hợp sử dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực:**

Đây là biện pháp đặc biệt quan trọng trong việc tạo nên thành công của giờ dạy học văn bản thông tin theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Bên cạnh những phương pháp dạy học theo đặc trưng của bộ môn Ngữ văn, dạy học văn bản thông tin cũng cần phải sử dụng các phương pháp dạy học tích cực như : *Thảo luận nhóm, Đóng vai, Nghiên cứu tình huống, Dự án, ...* và các kỹ thuật dạy học tích cực được thực hiện trong các hoạt động dạy học.

Có thể nói khi dạy học văn bản thông tin, GV có nhiều cơ hội hơn cho đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, nhờ đó mà các bài học văn bản

sẽ khắc phục được tính thông tin tẻ nhạt đơn điệu. Từ đó, hiệu quả dạy học văn bản thông tin sẽ tăng lên.

VD: Dạy học văn bản “*Thủy Tiên tháng Một*”- Thơ-mát L.Phrit-man, giáo viên có thể sử dụng phương pháp Dạy học dự án kết hợp với Thảo luận nhóm và đóng vai. Để giúp học sinh tích cực hơn trong quá trình học, phát triển được những năng lực cần thiết cho các em, giáo viên nên giao nhiệm vụ cụ thể theo dự án bài học. Trong đó, học sinh sẽ được đóng vai là những phóng viên có nhiệm vụ đi tìm hiểu những vấn đề liên quan đến môi trường. Trong đó, nhóm thứ nhất sẽ đóng vai phóng viên để thực hiện một phóng sự về vấn đề biến đổi khí hậu trên Trái Đất hiện nay. Nhóm thứ hai đóng vai phóng viên để thực hiện phóng sự về vấn đề bảo vệ môi trường trong nhà trường và lớp học. Nhóm thứ ba đóng vai những họa sĩ vẽ tranh cổ động tuyên truyền về việc cần thiết phải giữ gìn và bảo vệ môi trường sống. Dự án học tập này được giao cho HS trước khi bài học diễn ra 01 tuần.

Để thực hiện nhiệm vụ này, học sinh các nhóm 1, 2, 3 phải vận dụng các kỹ năng cũng như kiến thức liên quan đến bài học. Ở nhóm số 1, các em phải đi tìm hiểu về thực trạng của vấn đề biến đổi khí hậu trên Trái Đất nói chung, Việt Nam nói riêng, lựa chọn những vấn đề có tính thời sự, nổi bật; biên soạn để thành phóng sự của nhóm mình. Đồng thời, các em phải tìm ra giải pháp để khắc phục tình trạng hiện tại nhằm giúp môi trường sống trong sạch hơn. Tương tự như thế, học sinh ở nhóm số 2 phải tìm hiểu thực trạng việc giữ gìn và bảo vệ môi trường trong nhà trường và của từng lớp học. Còn nhóm thứ 3, các em phải vận dụng những hiểu biết xã hội, cũng như phải có ý tưởng sáng tạo để những bức tranh cổ động, tuyên truyền của mình thực sự có hiệu quả.

Như vậy, với việc giao nhiệm vụ cho học sinh, để các em trực tiếp hợp tác với nhau tìm cách giải quyết nhiệm vụ học tập được đặt ra, giáo viên có cơ hội hình thành cho các em năng lực tự học, năng lực hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực cảm thụ thẩm mỹ và giao tiếp tiếng Việt. Đồng thời việc sử dụng các phương pháp dạy học tích cực giúp các em hứng thú hơn với một bài văn bản thông tin. Học sinh rất hào hứng khi được tham gia tìm hiểu về một vấn đề thực tiễn, hào hứng khi được cùng hợp tác với các bạn tạo ra một sản phẩm học tập. Các em rất tích cực đi tìm hiểu thực tế ở địa phương, ở trường lớp, say sưa biên soạn, đưa ra các giải pháp, cùng tranh luận tìm xem giải

pháp nào là phù hợp và hiệu quả nhất. Qua đó, ý thức giữ gìn, bảo vệ môi trường trong và ngoài nhà trường của học sinh được nâng cao rõ rệt.

Khi dạy bài “*Dấu ấn Hồ Khanh*” – *Nhật Văn*, giáo viên cũng có thể giao nhiệm vụ cho học sinh: Đóng vai Hồ Khanh kể về hành trình khám phá hang Sơn Đoòng



Hoặc đóng vai những nhà nghiên cứu về hang động để tham gia *Hội thảo Giữ gìn và phát triển di sản thiên nhiên*. Khi tham gia hội thảo này, giáo viên định hướng cho học sinh tìm hiểu những nét đặc sắc, ý nghĩa của những di sản đó trong đời sống vật chất và tinh thần của dân tộc. Đồng thời, học sinh cần phải đưa ra các giải pháp để bảo tồn và phát triển di sản. Để hội thảo thêm hấp dẫn, giáo viên có thể định hướng để học sinh làm các clip giới thiệu về vẻ đẹp thiên nhiên, đất nước, con người Việt Nam.. để giúp các em có được những trải nghiệm, các em được rèn luyện các kĩ năng trình bày vấn đề, kĩ năng sử dụng công nghệ thông tin; tích hợp kiến thức về âm nhạc, địa lý, lịch sử, xã hội.... Từ đó hình thành cho học sinh năng lực hợp tác, năng lực giao tiếp Tiếng Việt, năng lực cảm thụ thẩm mỹ, năng lực sáng tạo và giải quyết vấn đề.

Như vậy để giờ dạy văn bản thông tin đạt kết quả cao, đáp ứng mục tiêu bài học, hình thành được năng lực cho học sinh, người giáo viên cần phải đa dạng hoá các biện pháp dạy học, các cách tổ chức dạy học, các phương tiện dạy học theo hướng hiện đại hoá: thu thập, sưu tầm các nguồn tư liệu để minh hoạ và mở rộng kiến thức. Coi trọng đàm thoại cá nhân và nhóm, chú ý tới câu hỏi liên hệ ý nghĩa văn bản với hoạt động thực tiễn của cá nhân và cộng đồng xã hội hiện nay. Sáng tạo trò chơi dạy học đơn giản, nhanh gọn để minh hoạ cho chủ đề của văn bản. Tăng cường phương tiện dạy học điện tử như máy chiếu để gia

tăng lượng thông tin trong bài học, tạo không khí dân chủ, hào hứng trong giờ học.

#### **IV. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI ÁP DỤNG SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM:**

Năm học 2023 - 2024, tôi được phân công giảng dạy môn Ngữ văn lớp 7C1, 7C2.

Kết quả cho thấy:

- Học sinh rất hào hứng với giờ học, thu thập được nhiều thông tin bổ ích, thích xem những đoạn phim tư liệu, gắn bài học với thực tiễn rất nhanh và hiệu quả.

- Có ý thức tham gia các hoạt động tập thể như: lao động, giữ gìn vệ sinh nơi ở trường lớp và nơi công cộng, có ý thức trân trọng những giá trị văn hóa tinh thần của dân tộc.

- Giờ học trở nên sôi nổi hơn, tạo tâm lý nhẹ nhàng thoải mái, kính thích sự hiểu biết và tư duy cho học sinh, học sinh có được những kiến thức thực tế, hình thành kĩ năng giao tiếp ứng xử, các năng lực cần thiết như năng lực hợp tác, năng lực tự quản bản thân, năng lực giải quyết vấn đề, đặc biệt là năng lực giao tiếp, năng lực cảm thụ thẩm mỹ.... được hình thành.

- Các em đã có những sản phẩm nhóm công phu, bài viết thu hoạch rất tốt về những vấn đề thực tế tại địa phương nơi các em sinh sống.

- Số lượng các bài kiểm tra định kì đạt điểm khá giỏi ở các lớp đã tăng dần. **Kết quả về mức độ hứng thú với môn học:**

**Bảng 1- Năm học 2023 – 2024:**

| Tổng số HS              | Thời điểm   | Mức độ hứng thú của học sinh |               |               |                |
|-------------------------|-------------|------------------------------|---------------|---------------|----------------|
|                         |             | Rất hứng thú                 | Hứng thú      | Bình thường   | Không hứng thú |
| 89 HS tham gia khảo sát | Đầu năm học | 18<br>(20,2%)                | 16<br>(18%)   | 33<br>(37,1%) | 22<br>(24,7%)  |
|                         | Giữa HKII   | 38<br>(43,2%)                | 30<br>(34,1%) | 12<br>(13,6%) | 8<br>(9,1%)    |

**\* Kết quả học tập của HS trước khi áp dụng và sau khi áp dụng**

**Bảng 2. Kết quả học tập bộ môn của HS (năm học 2022-2023) trước khi áp dụng**

| Lớp  | Tổng số HS | Xếp loại |       |       |       |       |       |       |   |
|------|------------|----------|-------|-------|-------|-------|-------|-------|---|
|      |            | Tốt      |       | Khá   |       | Đạt   |       | CD    |   |
|      |            | Số HS    | %     | Số HS | %     | Số HS | %     | Số HS | % |
| 6C1  | 45         | 29       | 64,44 | 16    | 35,56 | 0     | 0     | 0     | 0 |
| 6C2  | 46         | 13       | 28,26 | 24    | 52,17 | 9     | 19,57 | 0     | 0 |
| Tổng | 91         | 42       | 46,2  | 40    | 43,9  | 9     | 9,9   | 0     | 0 |

**Bảng 3. Kết quả học tập bộ môn của HS (năm học 2023-2024) sau khi áp dụng**

| Lớp  | Tổng số HS | Xếp loại |       |       |       |       |      |       |   |
|------|------------|----------|-------|-------|-------|-------|------|-------|---|
|      |            | Tốt      |       | Khá   |       | Đạt   |      | CD    |   |
|      |            | Số HS    | %     | Số HS | %     | Số HS | %    | Số HS | % |
| 7C1  | 43         | 31       | 72,9  | 11    | 25,58 | 1     | 2,33 | 0     | 0 |
| 7C2  | 45         | 16       | 35,56 | 20    | 44,44 | 9     | 20   | 0     | 0 |
| Tổng | 88         | 47       | 53,4  | 31    | 35,2  | 10    | 11,4 | 0     | 0 |

Như vậy, chất lượng đại trà đã được nâng lên rõ rệt. Điều đó khẳng định được phần nào hiệu quả mang lại từ biện pháp thực hiện giúp học sinh hứng thú và chú ý hơn đối với nội dung bài học, các em sẽ khắc sâu hơn kiến thức được tìm hiểu và khi đã nắm vững được kiến thức các em sẽ hoàn thành tốt môn học.

Học sinh đội tuyển học sinh năng khiếu Ngữ văn lớp 6 (năm học 2022 – 2023) đạt 5 giải khuyến khích thì lên lớp 7, các em đã nỗ lực giành được 1 giải Nhì và 10 giải Khuyến khích.

## **V. HIỆU QUẢ CỦA SÁNG KIẾN:**

### **1. Hiệu quả về khoa học:**

- Học sinh yêu thích văn bản thông tin hơn, hứng thú học tập môn Ngữ văn
- Học sinh mạnh dạn thể hiện được năng lực của bản thân, tạo ra nhiều sản phẩm độc đáo, ý nghĩa.

### **2. Hiệu quả về kinh tế:**

- Tiết kiệm chi phí chuẩn bị đồ dùng dạy học, học sinh làm sản phẩm học tập tận dụng từ đồ tái chế.

### **3. Hiệu quả về xã hội:**

- Nâng cao ý thức bảo vệ di sản thiên nhiên, bảo vệ môi trường...

## **VI. TÍNH KHẢ THI (khả năng áp dụng vào thực tiễn công tác của đơn vị, địa phương...):**

- Các biện pháp trên đều có tính khả thi cao, có thể áp dụng ở tất cả các lớp khối 6,7 của các trường học.

#### **VII. THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ TÀI, SÁNG KIẾN:**

- Sáng kiến có thể áp dụng ngay từ đầu năm học. Hiện tại trường chúng tôi đã thực hiện sáng kiến cho năm học 2023 - 2024

#### **VIII. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI, SÁNG KIẾN:**

- Tiết kiệm chi phí thực hiện sáng kiến

## **C. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Kết luận:**

Dạy Ngữ văn là môn học đặc biệt bởi chúng ta không chỉ cung cấp cho các em các tri thức về văn chương mà điều quan trọng hơn là còn cho các em thấy được vẻ đẹp, tính ứng dụng của văn chương; bồi đắp cho các em những tình cảm tốt đẹp; hình thành nhân cách, kỹ năng sống khi các em còn ngồi trên ghế nhà trường. Chính vì vậy, một giờ học văn bản thông tin không chỉ đơn thuần là một tiết học khám phá vẻ đẹp của tác phẩm văn chương mà còn là giờ học phải hội tụ được tất cả những yêu cầu trên để hình thành các năng lực cần thiết cho học sinh, giúp các em có kỹ năng ứng xử trước các vấn đề nóng bỏng của cuộc sống xã hội hiện đại. Sẽ không phải là khó nhưng không hề đơn giản khi mỗi giáo viên cùng lúc phải chú trọng và làm tốt cả hai mục tiêu quan trọng này trong một tiết học.

### **2. Kiến nghị, đề xuất:**

Từ thực tế việc dạy và học, tôi xin đề xuất một số vấn đề sau:

- \* **Với Bộ Giáo dục và đào tạo:** Sớm triển khai sách giáo khoa mới đầy đủ các khối lớp để giáo viên có cái nhìn tổng quan về nội dung văn bản thông tin
- \* **Với Sở Giáo dục và đào tạo:** Tiếp tục trang bị cho giáo viên các trường những tài liệu cần thiết để phục vụ cho công tác dạy học. Tiếp tục mở các lớp bồi dưỡng thường xuyên để giáo viên có điều kiện nâng cao trình độ, cập nhật công nghệ thông tin áp dụng cho công tác đổi mới giáo dục vào dịp hè để giáo viên có cơ hội tham gia đầy đủ.
- \* **Với Phòng Giáo dục và đào tạo Huyện:** Tiếp tục tổ chức cho giáo viên các trường giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, các biện pháp dạy học tích cực với các trường trong và ngoài huyện. Tiếp tục tham mưu với UBND Huyện Thanh Trì tạo điều kiện về cơ sở vật chất trang bị cho nhà trường đạt trường học điện tử, có đủ trang thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.
- \* **Với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường:** Các đoàn thể cần duy trì hoạt động thường xuyên, nội dung phong phú, góp phần thúc đẩy, hỗ trợ cho hoạt động dạy và học của nhà trường. Địa phương và hội cha mẹ học sinh quan tâm, tạo điều kiện về mọi mặt để thúc đẩy hoạt động giáo dục toàn diện, giúp học sinh phát triển đầy đủ về phẩm chất, năng lực.

Trên đây là sáng kiến kinh nghiệm **“Một số biện pháp dạy học nhằm phát huy năng lực cho học sinh trong dạy học văn bản thông tin”** kính đề nghị Hội đồng khoa học & công nghệ huyện Thanh Trì xem xét công nhận sáng kiến kinh nghiệm cấp Huyện.

*Trân trọng cảm ơn và chúc sức khỏe các đồng chí!*

*Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2024*

**XÁC NHẬN CỦA NHÀ TRƯỜNG**

**Người viết sáng kiến**

.....  
 .....  
 .....  
 .....  
 .....

**Nguyễn Thị Thu**

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- [1] *Chương trình giáo dục phổ thông chương trình tổng thể* - Ban hành kèm Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT
- [2] *Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT Đánh giá học sinh THCS*
- [3] *Sách Ngữ văn 6 bộ Kết nối tri thức với cuộc sống tập I và II*, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam, 2023
- [4] *Sách Ngữ văn 7 bộ Kết nối tri thức với cuộc sống tập I và II*, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam, 2023
- [5] *Phan Trọng Luận, Phương pháp dạy học Ngữ văn theo yêu cầu phát triển năng lực ở trường phổ thông*, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm, 2004
- [6] *Đề xuất về việc dạy học đọc – hiểu văn bản thông tin ở trường Trung học của Việt Nam trong thời gian tới – Tác giả: Tiến sĩ Phạm Thị Thu Hiền – Vụ Giáo dục Trung học - Bộ Giáo dục và đào tạo*

**PHỤ LỤC 1: GIÁO ÁN MINH HỌA**  
**CHUYÊN ĐỀ NGỮ VĂN 7**  
**PHÁT HUY NĂNG LỰC CHỦ ĐỘNG, SÁNG TẠO CỦA**  
**HỌC SINH QUA TIẾT DẠY HỌC VĂN BẢN THÔNG TIN**  
**BÀI 7: THẾ GIỚI VIỄN TƯỞNG - **Tiết 92. DẤU ẤN HỒ KHANH****  
**Nhật Văn**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Năng lực:**

- Củng cố kiến thức về VB thông tin: nhan đề, nội dung cơ bản, vai trò của các chi tiết trong việc thể hiện nội dung đó.
- Khám phá văn bản theo đặc trưng thể loại
- Kết nối 3 văn bản có cùng chủ đề
- Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm.
- Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc đọc tài liệu, chuẩn bị bài ở nhà theo yêu cầu của giáo viên...

**2. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ, tự giác học tập, tìm tòi và sáng tạo.
- Hoàn thiện nghiêm túc các yêu cầu của giáo viên; có ý thức vận dụng bài học vào các tình huống, hoàn cảnh thực tế đời sống của bản thân.
- Bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên, trân trọng và bảo vệ di sản
- Khơi dậy ý chí kiên trì, nhẫn nại, dám đương đầu với thử thách

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên:**

- Kế hoạch bài dạy, SGK, SGV, bài giảng Power Point, phiếu học tập và các tài liệu tham khảo...

**2. Học sinh:**

- Đọc và trả lời các câu hỏi sách giáo khoa
- Hoàn thành sản phẩm hoạt động nhóm theo phân công của giáo viên
- Suru tâm tranh ảnh về hang động đẹp của Việt Nam và thế giới

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**GV giới thiệu thành phần đại biểu:**

Chào mừng các em học sinh lớp 7C1 đến với hành trình khám phá những điều kì thú của thiên nhiên, đất nước, con người Việt Nam. Cô xin trân trọng giới thiệu với các em khách mời của chúng ta ngày hôm nay có các thầy cô giáo

đến từ Phòng Giáo dục và đào tạo huyện Thanh Trì, các thầy cô giáo là đại diện của 16 trường THCS trên địa bàn huyện Thanh Trì và trường THCS Nam Phương Tiến, huyện Chương Mỹ, Hà Nội. Chúng ta hãy nổ một tràng pháo tay nhiệt liệt chào đón các thầy cô.

### HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG

**a) Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh nhằm huy động kiến thức, kinh nghiệm hiện có của học sinh và nhu cầu tìm hiểu kiến thức mới liên quan đến nội dung bài học.

**b) Nội dung:** Học sinh tham gia trò chơi “*Bức tranh bí ẩn*”

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh

**d) Tổ chức thực hiện:**

| HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | DỰ KIẾN SẢN PHẨM |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| GV: Để bắt đầu tiết học ngày hôm nay, như thường lệ chúng ta sẽ cùng nhau khởi động bằng một trò chơi rất thú vị. Cô xin mời MC xinh đẹp, tài năng Biết Tuốt.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                  |
| <b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV: Mời học sinh MC điều khiển trò chơi, đọc luật chơi và tổ chức cho hs tham gia trò chơi “<i>Bức tranh bí ẩn</i>”</li><li>- HS tiếp nhận nhiệm vụ.</li></ul> <b>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Học sinh MC thực hiện nhiệm vụ</li><li>- Học sinh tham gia trò chơi</li></ul> <b>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- HS quan sát, trả lời</li></ul> <b>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV nhận xét</li><li>- GV dẫn dắt vào bài mới.</li></ul> |                  |
| Cô cảm ơn MC Biết Tuốt đã đem đến cho cô trò chúng ta một trò chơi rất thú vị. <b>Bức tranh bí ẩn</b> mà MC Biết Tuốt đưa ra là hình ảnh về hang Sơn Đoòng. <b>Vậy các em có biết ai là người đã phát hiện ra hang Sơn Đoòng không?</b><br>HS trả lời: Đó là ông Hồ Khanh.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                  |

**GV:** Em trả lời rất đúng. Hồ Khanh chính là người phát hiện ra hang Sơn Đoòng. Vậy Hồ Khanh là ai và ông đã để lại dấu ấn của mình trong hành trình khám phá, chinh phục hang Sơn Đoòng như thế nào? Cô cùng các em sẽ tìm hiểu qua bài học hôm nay: **Tiết 92. DẤU ẤN HỒ KHANH – Nhật Văn**

Để chuẩn bị cho tiết học, cô mời một bạn nhắc lại nhiệm vụ cô đã giao cho từng nhóm về nhà chuẩn bị trong tiết học trước:

- + Nhóm Văn học: tìm hiểu về tác giả, tác phẩm
- + Nhóm Công nghệ: tìm hiểu về vẻ đẹp hang Sơn Đoòng
- + Nhóm Mĩ thuật: tìm hiểu thông tin về Hồ Khanh
- + Nhóm Khoa học: tìm hiểu hành trình khám phá hang Sơn Đoòng

Cô lưu ý: trong quá trình làm việc của từng nhóm Văn học, Công nghệ, Mĩ thuật, Khoa học, các em có thể phối hợp với các nhóm còn lại để giúp bài trình bày sáng tạo, phong phú, nội dung đúng, đầy đủ hơn. Ngoài phần đánh giá của cô, cuối buổi học các nhóm sẽ cùng đánh giá sản phẩm của từng nhóm.

## **HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

### **2.1. Đọc hiểu khái quát**

#### **a) Mục tiêu:**

- Nắm được những thông tin cơ bản về tác giả, tác phẩm. Ôn lại kiến thức về văn bản thông tin

**b) Nội dung:** Đọc văn bản, trả lời câu hỏi.

**c) Sản phẩm:** Kết quả làm việc cá nhân.

#### **d) Tổ chức thực hiện:**

| <b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <b>DỰ KIẾN SẢN PHẨM</b>                                            |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Nhiệm vụ 1: GV hướng dẫn học sinh đọc văn bản</b></p> <p>Đây là văn bản thứ 3 thuộc chủ đề phiêu lưu, khám phá thế giới. Văn bản này khá dài nên cô đã lưu ý: cách đọc rõ ràng, lưu loát, diễn cảm, chú ý các mốc thời gian, sự kiện và giao phần đọc bài cho các em thực hiện ở nhà.</p> <p>Các em chú ý một số từ sau.</p> <p>(?) Em cho cô biết “địa mạo” là gì?</p> <p>Em hiểu gì về “thợ sơn tràng” như thế nào ?</p> | <p><b>I. Đọc, tìm hiểu chung:</b></p> <p><b>1. Đọc văn bản</b></p> |

GV: Em trả lời rất đúng. “Thợ sơn tràng” là người làm nghề khai thác sản vật rừng theo lối thủ công. Tuy nhiên gọi là thợ chỉ những người có tay nghề ,giàu kinh nghiệm mà ở làng gọi là “đi cội” các em ạ.

Còn từ nào các em chưa hiểu không? Nếu không còn bạn nào thắc mắc, cô trò chúng ta cùng đến với phần 2. Tìm hiểu về tác giả, tác phẩm

**Nhiệm vụ 2: Hướng dẫn học sinh tìm hiểu khái quát về tác giả, tác phẩm**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV mời đại diện **nhóm Văn học** trình bày phần chuẩn bị của nhóm mình

**Bước 2: HS trao đổi, thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- Đại diện **nhóm Văn học** trình bày sản phẩm chuẩn bị của nhóm

- GV lắng nghe, gọi HS nhóm khác nhận xét, bổ sung

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức về tác giả, tác phẩm.

Cô nhất trí với phần trình bày của nhóm Văn học. Cô khen nhóm Văn học đã chuẩn bị nội dung đầy đủ, sáng tạo, bạn thuyết trình to, rõ ràng, diễn cảm. Đây cũng là những thông tin cơ bản về tác giả, tác phẩm mà các em cần ghi nhớ.

*(?) Vì sao em biết đây là văn bản thông tin. Hãy kể tên 1 văn bản thông tin con đã học ở chương trình Ngữ Văn lớp 6?*

- Văn bản “Trái Đất – cái nôi của sự sống”.

## **2. Tác giả, tác phẩm:**

**a. Tác giả:**

- Nhật Văn

**b. Tác phẩm:**

- **Xuất xứ:** In trên báo điện tử Quảng Bình, ngày 21/7/2014

- **Thể loại:** văn bản thông tin.

- **Nhan đề:** ngắn gọn, súc tích, thể hiện được nội dung của văn bản. Đó là dấu ấn đặc biệt mà Hồ Khanh tạo nên.

- **Bố cục:** 3 phần

+ P1: Từ đầu ... “*phát hiện ra những hang động đẹp.*” -> Giới thiệu chung về Hồ Khanh.

+ P2: Tiếp theo... “*chuyến thử nghiệm hang Sơn Đoòng...*”. ->Dấu ấn Hồ Khanh trong công việc khám phá hang động.

+ P3: còn lại: -> Đam mê phiêu lưu, khám phá của Hồ Khanh.

**GV dẫn dắt:** Văn bản “Dấu ấn Hồ Khanh” là văn bản thông tin về đề tài phiêu lưu, khám phá thế giới của Hồ Khanh. Vậy câu chuyện cụ thể như thế nào, chúng ta cùng nhau khám phá văn bản này.

## 2.2. Khám phá văn bản

### a) Mục tiêu:

- Tìm được những chi tiết tiêu biểu miêu tả vẻ đẹp của hang Sơn Đoòng
- Phát hiện được những thông tin, vẻ đẹp phẩm chất, tính cách, thành tích và hành trình phát hiện ra hang Sơn Đoòng của Hồ Khanh
- Kết nối chủ đề “Thế giới viễn tưởng”
- Củng cố kiến thức về văn bản thông tin: nội dung chính, vai trò của các chi tiết trong việc thể hiện nội dung chính
- Bồi đắp tình yêu thiên nhiên, trân trọng và bảo vệ di sản.

**b) Nội dung:** Đọc sáng tạo văn bản, trả lời câu hỏi.

**c) Sản phẩm:** Kết quả làm việc cá nhân, tổ nhóm.

### d) Tổ chức thực hiện:

| HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | DỰ KIẾN SẢN PHẨM                                                           |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Nhiệm vụ 1: Hướng dẫn học sinh tìm hiểu vẻ đẹp hang</b></p> <p><b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV mời đại diện <b>nhóm Công nghệ</b> trình bày clip đã chuẩn bị về vẻ đẹp hang Sơn Đoòng:</li><li>- HS tiếp nhận nhiệm vụ.</li></ul> <p><i>GV lưu ý với cả lớp: Các em đã tìm hiểu các thông tin trong SGK và chuẩn bị ở nhà. Vì vậy, sau khi xem xong Clip của nhóm Công nghệ, các em hãy ghi lại những cảm nhận của mình về vẻ đẹp thiên nhiên hang Sơn Đoòng vào phiếu học tập cá nhân trong thời gian 2 phút. Cô sẽ mời 1 số em trình bày cảm nhận trước lớp. Cuối giờ học, cô sẽ thu tất cả phiếu học tập để chấm điểm.</i></p> | <p><b>II. Khám phá văn bản</b></p> <p><b>1. Vẻ đẹp hang Sơn Đoòng:</b></p> |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                            |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ</b></p> <p><b>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</b></p> <p>- Nhóm Công nghệ chiếu clip về vẻ đẹp thiên nhiên hang Sơn Đoòng</p> <p><b>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</b></p> <p>- GV gọi HS nhận xét, HS trình bày cảm nhận về vẻ đẹp thiên nhiên hang Sơn Đoòng</p> <p>- GV nhận xét, đánh giá</p> <p>GV chốt</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <p>* NT: liệt kê, miêu tả, các chi tiết, hình ảnh chọn lọc, đặc sắc</p> <p>- Vẻ đẹp kì vĩ, cuốn hút</p> <p>→ <b>Hang động cao và rộng nhất thế giới, kì quan thiên nhiên</b></p> <p><b>Dấu ấn thiên nhiên Việt Nam</b></p> |
| <p><b>GV:</b> Cô khen nhóm Công nghệ đã chuẩn bị chu đáo, sáng tạo, gửi đến cô và cả lớp một Clip sinh động, rõ nét. Nội dung clip các em không chỉ bám vào thông tin trong sách giáo khoa mà còn có phần mở rộng để làm nổi bật vẻ đẹp thiên nhiên hang Sơn Đoòng.</p> <p>Mặc dù cô trò chúng ta chưa đặt chân đến đây nhưng chỉ qua ngòi bút liệt kê, miêu tả, các chi tiết, hình ảnh chọn lọc, đặc sắc của Nhật Văn cũng đã cảm nhận được phần nào bầu không khí mát mẻ, nghe được âm thanh của tiếng gió rít qua vách đá, chiêm ngưỡng thảm thực vật xanh tươi, dòng sông ngầm bất tận, và cả những tảng thạch nhũ trắng lệt, điệp trùng tạo nên một kì quan hang động độc nhất trên thế giới. Cách đưa thông tin của tác giả không hề khô khan mà ngược lại thật cuốn hút, hấp dẫn người đọc.</p> <p><b>Như vậy, chính vẻ đẹp kì vĩ, cuốn hút</b> của thiên nhiên hang Sơn Đoòng – <b>hang động lớn nhất thế giới</b> đã tạo nên <b>dấu ấn thiên nhiên Việt Nam</b> tươi đẹp trong lòng mỗi người dân Việt Nam và bạn bè quốc tế.</p> <p>Cho đến nay, hang Sơn Đoòng đã sở hữu những kỉ lục thế giới vô cùng đặc biệt:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Là địa danh đầu tiên và duy nhất nhận được 3 kỷ lục thế giới từ 3 tổ chức: Tổ chức kỷ lục Guinness (trụ sở tại Anh), Hiệp hội kỷ lục Thế giới (trụ sở tại Hồng Kông), Liên minh kỷ lục Thế giới (trụ sở tại Mỹ và Ấn Độ).</li> <li>+ Đứng thứ nhất trong danh sách 15 hang động tráng lệ nhất thế giới theo bình chọn của trang Bored Panda.</li> <li>+ Đứng thứ 8/52 địa danh nên đến nhất năm 2014.</li> </ul> |                                                                                                                                                                                                                            |

**GV dẫn chuyện:** Thiên nhiên hang Sơn Đoòng tuyệt đẹp như vậy nhưng không có con người chinh phục, khám phá thì sao? Chắc chắn nó sẽ mãi mãi chỉ là kiệt tác ngủ quên trong lòng đất. Vậy Hồ Khanh đã tạo nên dấu ấn đặc biệt như thế nào, chúng ta cùng chuyển sang phần 2. Dấu ấn Hồ Khanh.

**Nhiệm vụ 1: Hướng dẫn học sinh tìm hiểu về dấu ấn Hồ Khanh**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV mời **nhóm Mĩ thuật** trình bày phần chuẩn bị của nhóm mình
- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**

- Nhóm mĩ thuật trình bày sản phẩm của nhóm mình
- HS suy nghĩ câu trả lời

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- HS báo cáo sản phẩm
- HS khác nhận xét, bổ sung

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV lắng nghe, nhận xét
- GV chốt kiến thức

**2. Dấu ấn Hồ Khanh:**

**a. Giới thiệu chung:**

- Quê quán: Bố Trạch, Quảng Bình.
- Nghề nghiệp: thợ sơn tràng chuyên nghiệp.
- Tính cách, phẩm chất: + Tò mò, ham hiểu biết, đam mê khám phá
- + Nhiệt tình, chu đáo
- + Ý chí kiên cường
- Việc làm:
  - + dẫn đường
  - + đồng hành trong nghiên cứu
  - + tuyên truyền viên tích cực
- Thành tích: phát hiện ra hang Sơn Đoòng, nhiều hang động khác.
- \* Nghệ thuật: Thông tin cụ thể, chính xác.

**→ Người thật, người lao động bình thường, giản dị.**

**GV chốt:** Cô nhất trí với các ý kiến nhận xét của các em. Cô khen các bạn nhóm Mĩ thuật đã chuẩn bị bài tốt, các em có nhiều sáng tạo trong cách thể hiện. Các em ạ, khác với các truyện khoa học viễn tưởng đã học, nhân vật thường tưởng tượng, hư cấu thì nhân vật trong văn bản này - Hồ Khanh là một người có thật, một người dân bình thường. Ông không phải một người chuyên khám phá, thám hiểm du lịch, cũng không phải là nhà nghiên cứu, nhà khoa học, vậy mà ông đã có phát hiện mới mẻ. Và việc phát hiện, khám phá ra hang Sơn Đoòng đưa vị thế của đất nước Việt Nam phát triển rất nhiều nhất là trên bản đồ du lịch. Sự đóng góp của Hồ Khanh không chỉ là sự đóng góp cho quê hương Quảng Bình nói riêng mà đó còn là sự đóng góp cho quê hương Việt Nam, đóng góp

cho những danh lam thắng cảnh nổi tiếng của Việt Nam.

**GV dẫn chuyện:** Một người dân bình thường đã để lại một dấu ấn đặc biệt. Vậy dấu ấn của Hồ Khanh còn được tác giả giới thiệu cụ thể như thế nào trong quá trình tìm kiếm, khám phá ra hang động, chúng ta cùng tìm hiểu phần b. Hành trình khám phá.

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV mời **nhóm Khoa học** trình bày phần tìm hiểu hành trình khám phá hang Sơn Đoòng
- Hướng dẫn học sinh tìm hiểu nghệ thuật, nhận xét về hành trình khó quên của Hồ Khanh.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**

- Học sinh chuyển thể hành trình khám phá dưới hình thức kể chuyện tranh 3D
- Học sinh tham gia trò chơi “Ai nhanh hơn”
- HS rút ra nghệ thuật, nhận xét về hành trình

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận:**

- **Nhóm Khoa học** trình bày phần chuẩn bị của nhóm mình về hành trình khám phá hang Sơn Đoòng của Hồ Khanh.
- HS quan sát, lắng nghe, tham gia trò chơi “Ai nhanh hơn”, trả lời câu hỏi

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- HS nhóm khác nhận xét
  - GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức
- Cô cảm ơn các bạn **nhóm Khoa học** về phần kể chuyện tranh 3D rất sáng tạo và tổ chức trò chơi rất thú vị, sôi nổi.

Các em ạ, từ một người thợ sơn

**b. Hành trình khám phá:**

- Năm **1989**, tình cờ phát hiện ra một cái hang lớn
- **1999 – 2004** dẫn nhiều đoàn thám hiểm trong và ngoài nước thăm vườn quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng.
- **2009**, phát hiện ra hang Sơn Đoòng.

\* NT: tường thuật theo trình tự thời gian

→ *Việc thật, hành trình của đam mê, khát khao chinh phục*

→ Dấu ấn con người Việt Nam (2)

tràng giới đi rừng, Hồ Khanh đã trở thành người dẫn đường số 1 với nhiều chiến tích, ghi dấu ấn vô cùng quan trọng trong quá trình khám phá hang động lớn nhất thế giới. Câu chuyện được tường thuật theo trình tự thời gian, giúp chúng ta hiểu rõ nội dung câu chuyện có thật về người đàn ông với đam mê khám phá, chinh phục thiên nhiên này. Hành trình khám phá hang Sơn Đòng không chỉ là hành trình khám phá hang động, khám phá thiên nhiên mà đó còn là hành trình của niềm đam mê, nỗ lực, khát khao chinh phục.

Hành trình khám phá hang Sơn Đòng của Hồ Khanh chính là dấu ấn không thể nào quên của con người Việt Nam trên hành trình khám phá, tìm tòi, chinh phục khát khao, biến ước mơ thành hiện thực đáng để chúng ta ngưỡng mộ, tự hào.

***GV liên hệ: Trong cuộc sống, học tập, lao động hay bất cứ công việc gì để đạt được thành công theo các con, chúng ta cần làm gì?***

HS chia sẻ, HS khác nhận xét

Từ thành công của Hồ Khanh – một con người bình dị có cảm hứng phiêu lưu và khám phá thế giới, chúng ta thấy rằng trong cuộc sống, khi có đam mê, có ý chí thì chúng ta sẽ biến ước mơ thành hiện thực. Với bản thân mỗi chúng ta cũng vậy, hãy cứ khát khao, cứ mơ ước, và để chính những khát vọng ấy nuôi dưỡng cho chúng ta động lực để vươn tới thành

công.

*(?) Qua phần tìm hiểu, các em đã thấy chính dấu ấn thiên nhiên và dấu ấn con người làm nên dấu ấn Việt Nam. Nhưng để dấu ấn Việt Nam mãi trường tồn, theo em chúng ta cần phải làm gì?*

HS chia sẻ

GV chốt, bình.

Việt Nam – tiếng gọi ấy thật thân thương và gần gũi. Tiếng gọi mang hồn thiêng sông núi được hình thành nên từ dấu ấn muôn đời. Đó là dấu ấn của thiên nhiên bình dị chân chất, mộc mạc mà hùng vĩ kiên cường như tâm hồn người Việt, là dấu ấn của con người cần cù, chăm chỉ, đam mê khám phá chinh phục thiên nhiên. Chính dấu ấn của thiên nhiên và con người ấy đã tạo nên dấu ấn riêng đậm đà bản sắc dân tộc Việt Nam. Để dấu ấn ấy trường tồn mãi muôn đời đòi hỏi mỗi chúng ta cần ý thức rõ ràng về trách nhiệm của mình trong việc giữ gìn, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên, môi trường đồng thời phát huy truyền thống cần cù, chăm chỉ, khát khao khám phá, chinh phục thiên nhiên làm chủ cuộc đời, xây dựng đất nước ngày càng đàng hoàng hơn, to đẹp hơn như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh hằng mong ước.

**Dấu ấn Việt Nam trường tồn**

GV: Qua phần chuẩn bị và trình bày của 4 nhóm, chắc hẳn các em đều có những cảm nhận, đánh giá của riêng mình. Các em hãy chọn biểu tượng thả tim hoặc like. Nhóm nào nhận được nhiều tim nhất sẽ nhận được phần quả của cô. Cô mời 1 bạn làm thư kí tổng hợp nhanh giúp cô.

### **2.3. Tổng kết**

**a) Mục tiêu:** Khái quát lại nội dung, nghệ thuật của văn bản. Đánh giá quá trình học tập của học sinh.

**b) Nội dung:** HS tham gia trả lời câu hỏi trắc nghiệm, khái quát kỹ năng đọc hiểu văn bản thông tin

**c) Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS

**d) Tổ chức thực hiện:**

| <b>HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | <b>DỰ KIẾN SẢN PHẨM</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>GV hướng dẫn HS tổng kết</b></p> <p><b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</b></p> <p><i>(?) Nêu nội dung khái quát và những nghệ thuật đặc sắc của văn bản?</i></p> <p><i>(?) Những lưu ý khi đọc - hiểu một văn bản thông tin.</i></p> <p>- HS tiếp nhận nhiệm vụ.</p> <p><b>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ</b></p> <p>- Học sinh tổng hợp kiến thức.</p> <p><b>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</b></p> <p>- HS trả lời.</p> <p><b>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</b></p> <p>- GV nhận xét, bổ sung.</p> <p>- GV chiếu tổng kết (bằng sơ đồ tư duy)</p> | <p><b>III, Tổng kết</b></p> <p><b>1. Nghệ thuật</b></p> <p>- Thông tin chọn lọc, hình ảnh đặc sắc.</p> <p>- Kể việc theo trình tự thời gian, kết hợp miêu tả chi tiết.</p> <p><b>2. Nội dung:</b></p> <p>- Hành trình khám phá, chinh phục hang Sơn Đoòng của Hồ Khanh.</p> <p>- Khẳng định vẻ đẹp và giá trị của hang Sơn Đoòng</p> <p><b>3. Những lưu ý khi đọc - hiểu VB thông tin</b></p> <p>- Nhận diện được văn bản thông tin qua các yếu tố hình thức chủ yếu: nhan đề, sapo, đề mục, hình ảnh</p> <p>- Xác định đúng thông tin cơ bản của văn bản thông tin</p> <p>- Xác định đúng thông tin cụ thể trong từng phần của văn bản thông tin, vai trò của các chi tiết trong việc thể hiện nội dung thông tin.</p> |

### **HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP - TRẢI NGHIỆM**

**a) Mục tiêu:** củng cố lại kiến thức đã học, vận dụng trải nghiệm.

**b) Nội dung:** GV cho HS làm bài tập để củng cố kiến thức liên hệ với các tác phẩm cùng chủ đề.

**c) Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS

**d) Tổ chức thực hiện:**

| HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                   | DỰ KIẾN SẢN PHẨM                                                              |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</b><br>- GV yêu cầu HS luyện tập làm phiếu học tập theo nhóm (2 HS/nhóm), thời gian 2 phút<br><b>(?)Trong bài 7, các văn bản 1,2: “Cuộc chạm trán trên đại dương” và “Đường vào trung tâm vũ trụ” và văn bản “Dấu ấn Hồ Khanh” có gì giống và khác nhau?</b><br>- HS tiếp nhận nhiệm vụ<br><b>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ</b><br>- Học sinh liên hệ trả lời.<br><b>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</b><br>- HS báo cáo sản phẩm<br>- GV gọi HS nhận xét, chấm chữa sản phẩm của 1 – 2 nhóm<br><b>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</b><br>- GV nhận xét, bổ sung |                                   | <b>IV, Luyện tập - Trải nghiệm</b>                                            |
| <div>Văn bản</div> <div>Nội dung so sánh</div>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | <i>Dấu ấn Hồ Khanh</i>            | <i>- Cuộc chạm trán trên đại dương</i><br><i>- Đường vào trung tâm vũ trụ</i> |
| Chủ đề:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | - Phiêu lưu, khám phá thế giới.   |                                                                               |
| Thể loại:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | - Văn bản thông tin.              | - Truyện khoa học viễn tưởng.                                                 |
| Nhân vật:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | - Nhân vật và câu chuyện có thật. | - Nhân vật, câu chuyện tưởng tượng, không có thật.                            |
| <b>GV giảng:</b> Văn bản 3 trong các chủ đề thường khác với 2 văn bản còn lại về hình thức, thể loại, ở chủ đề 7 thì văn bản 1, 2 là thể loại truyện khoa học viễn tưởng còn văn bản 3 là văn bản thông tin. Nhưng ở chúng vẫn có một sợi dây kết nối đó chính là nội dung, chủ đề, và ở đây chính là phiêu lưu, khám phá thế                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                   |                                                                               |

giới.

GV: Trước khi đến với phần trải nghiệm vô cùng thú vị, cô có một số dặn dò các em như sau:

### DẶN DÒ

- Ôn tập văn bản “*Dấu ấn Hồ Khanh*”
- Ôn tập cách đọc văn bản thông tin.
- Tìm hiểu các câu chuyện về các nhân vật lịch sử em yêu thích.
- Hoàn thành phiếu học tập chuẩn bị cho bài viết kể lại sự việc có thật liên quan đến một nhân vật lịch sử.

### TRẢI NGHIỆM

- a. **Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức bài học vào thực tiễn.
- b. **Nội dung:** HS viết dấu ấn cá nhân, nêu suy nghĩ, chia sẻ.
- c. **Sản phẩm:** Bài làm của HS.
- d. **Tổ chức thực hiện:** GV tổ chức cho HS thực hiện

Các em ạ, qua bài học ta thấy nhân vật Hồ Khanh – một người lao động bình thường đã thực hiện được khát vọng và đam mê khám phá hang động, để lại dấu ấn đặc biệt trong lòng mỗi chúng ta và bạn bè quốc tế. Còn em, em muốn để lại dấu ấn cá nhân như thế nào trong lòng mọi người. Hãy chia sẻ vào phiếu trong thời gian 1 phút và dán lên cây dấu ấn 7C1 nhé! Mỗi tổ cô đã làm một màu khác nhau. Thời gian cho các em viết bắt đầu (nền nhạc du dương)

- HS viết ra phiếu
- GV gọi 1 số học sinh chia sẻ, nhận xét, tuyên dương

**GV chốt:** Cô cảm ơn những chia sẻ thật tuyệt vời của các em. Những dấu ấn của các em muốn ghi dù là trong hiện tại hay tương lai đều thật đẹp. Cô nghĩ rằng chỉ qua những hành động đẹp giản dị hàng ngày của các em thôi cũng đã góp phần làm cho cuộc sống của chúng ta tốt đẹp hơn. Điều quan trọng hơn cả chính các em đang góp phần quảng bá hình ảnh của Việt Nam với bạn bè quốc tế. Cô chúc tất cả các em sẽ đạt được điều mình mong muốn.

→ Trên dải đất Việt Nam gấm hoa của chúng ta, không chỉ có kì quan hang Sơn Đoòng mà còn vô số những cảnh đẹp khác với những người dân Việt Nam cằn cù, chất phác, thật thà, mến khách. Tất cả làm nên dấu ấn Việt Nam đậm nét trong mắt bạn bè quốc tế. Để khép lại tiết học hôm nay, xin kính mời thầy cô và các em học sinh cùng đến với tiết mục múa “*Một vòng Việt Nam*” của đội văn

nghệ lớp 7C1. Kính chúc các thầy cô và gia đình một năm mới dồi dào sức khỏe, an khang thịnh vượng, vạn sự như ý, các em học sinh chăm ngoan, học giỏi.

## PHỤ LỤC 2: NỘI DUNG LÀM CLIP CỦA NHÓM CÔNG NGHỆ GIỚI THIỆU VỀ ĐẸP HANG SƠN ĐOÒNG

Em xin chào tất cả thầy giáo, cô giáo cùng các bạn. Em xin thay mặt nhóm Công nghệ lên trình bày phần chuẩn bị của nhóm chúng em: tìm hiểu về vẻ đẹp của hang động Sơn Đoòng.

Đi dọc đất nước Việt Nam thân yêu có vô số những cảnh đẹp, nhắc đến miền Bắc không thể không nhắc đến Hồ Gươm- trái tim của thủ đô Hà Nội, đến miền Nam không thể không nhắc đến núi Bà Đen – được mệnh danh là nóc nhà Đông Nam Bộ, còn đến với mảnh đất miền Trung- chắc hẳn ai cũng biết di sản thiên nhiên thế giới vườn quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng được ví như vương quốc của hệ thống hang động mà nổi bật nhất là hang Sơn Đoòng. Kể từ khi được phát hiện vào năm 2009 đến nay, hang Sơn Đoòng vẫn giữ vững "ngôi vị" hang động kỳ vĩ nhất, lớn nhất và bí ẩn nhất thế giới. Với hàng chục km hang động sâu trong lòng núi đá vôi, sông ngầm, vách đá và cả một hệ sinh thái riêng – hang Sơn Đoòng vẫn luôn tạo nên sức hấp dẫn với tất cả mọi người. Sơn Đoòng Quảng Bình là hang động tự nhiên lớn nhất thế giới với chiều cao 200m đủ để “nhét” vừa tòa nhà 40 tầng hoặc hàng chục chiếc Boeing cỡ lớn nhất.

Chỉ mới đặt chân tới cửa hang, từng luồng gió lạnh thổi trong hang sẽ làm tan biến những mệt mỏi của quãng đường “băng rừng lội suối” gian nan, càng đi sâu vào hang vẻ đẹp càng kì vĩ càng cuốn hút. Phía trên là ánh sáng mặt trời, phía dưới hang là con sông ngầm sâu hút, không khí mát lạnh, nước chảy cuộn cuộn. Sơn Đoòng là nơi trú ngụ của rất nhiều loài động thực vật khác nhau, được tạo nên bởi dòng sông ngầm chảy xiết sâu dưới lòng đất và được ánh sáng mặt trời của một phần hang bị sập chiếu vào. Hang Sơn Đoòng hấp dẫn bạn bởi sự đa dạng trong địa chất trong địa hình đặc biệt của những dòng sông ngầm và những hang động rộng lớn. Nếu như đá ở **động Phong Nha** trắng lè thì ở Sơn Đoòng hệ thống nhũ đá tựa như những gã khổng lồ đầy uy quyền với những cột măng đá cao đến hơn 70m (thậm chí còn cao hơn Khải Hoàn Môn tại Paris, Pháp) và mang đủ hình dáng được kiến tạo từ hàng triệu năm trước.

Ngoài ra, người ta còn phát hiện những viên "ngọc trai" hang động (ngọc thạch bao bọc một loại hạt giống như ngọc trai dưới biển, thành phần chủ yếu là canxit) to bậc nhất thế giới ở Sơn Đoòng. Thông thường, các viên "ngọc trai" dạng này chỉ có đường kính khoảng 1cm nhưng riêng ở Sơn Đoòng, chúng to bằng quả bóng chày. Khi làm phim về hang Sơn Đoòng đài truyền hình BBC cho biết: một thế giới kì diệu bị lãng quên, chứa đựng những cảnh đẹp choáng

ngọc là tài sản thiên nhiên vô giá của hành tinh chúng ta”. Quả đúng như vậy , hang Sơn Đoong chính là món quà vô giá mà thiên nhiên ban tặng cho Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung. Hang Sơn Đoòng chính là niềm tự hào của đất nước Việt Nam, con người Việt Nam. Nếu bạn là người muốn thám hiểm và rất tò mò về hang động lớn nhất thế giới này thì bạn nên chuẩn bị cho mình một hành trình để khám phá hang Sơn Đoòng ngay bây giờ thôi nào.

### **PHỤ LỤC 3: NỘI DUNG KỂ CHUYỆN TRANH 3D**

#### **HÀNH TRÌNH TÌM RA HANG SƠN ĐOÀNG CỦA HỒ KHANH DO HỌC SINH NHÓM KHOA HỌC TRÌNH BÀY**

Kính chào quý thầy cô và các cháu HS trường THCS Thanh Liet yêu quý !  
Tôi là Hồ Khanh. Hôm nay, tôi xin mời thầy cô và các cháu ngược dòng thời gian quay trở về cách đây 35 năm để cùng tìm hiểu về hành trình khám phá ra hang Sơn Đoòng của tôi.

- Tôi nhớ như in vào năm 1989, tình cờ một lần trú mưa, tôi ghé vào 1 hang đá hết sức đặc biệt. Bầu không khí ở đó mát mẻ lạ thường. Có thể nghe rõ tiếng gió rít qua vách đá. Khi rứa, tôi cũng không nghĩ rằng, sự phát hiện ni sẽ làm thay đổi cuộc đời tôi !

- Vì là người đi nhiều, biết nhiều, thông thuộc địa hình, nên tôi luôn được người dân trong làng giới thiệu với những nhà khoa học đến đây để tìm hiểu, nghiên cứu hang động.

- Rứa, từ 1999 đến 2004, tôi dẫn nhiều đoàn đến các khu vực Lèn Hai, Lò Đò, So Đũa, Đoòng, Rú Chẻ, ... để khám phá hệ thống hang Vòm tại khu vực vườn quốc gia Phong Nha-Kẻ Bàng.

- Cũng bởi sự nhiệt tình, chu đáo và cả sự đam mê với khám phá hang động mà tôi được Hô-oát Lim-bơ, Trưởng đoàn khám phá hang động Hiệp hội hang động Hoàng Gia Anh mời tôi dẫn đường cho đoàn khám phá hang động tại khu vực Hạ Đoòng, Hung Thùng. Dấu chân của tôi có ở khắp mọi nơi trong khu vực vườn quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng.

- Gắn bó với những chuyến đi, tôi luôn nghĩ về cái hang đặc biệt trong lần trú mưa ấy. Thế là tôi lại một mình vào rừng, cố nhớ lại từng vị trí. Sau bao ngày vất vả, cực nhọc, tôi đã tìm được lối vào hang. Mặc dù chưa vào sâu trong hang nhưng tôi đã cảm nhận được đây là một hang rất lớn, lớn hơn rất nhiều những cái hang mà tôi đã tìm thấy.

- Thế rồi, ngày 5/4/2009, tôi đã dẫn đoàn thám hiểm hang động của Hoàng gia Anh đến khám phá cái hang rất lớn và kì lạ ấy. Hang này sau đó được đặt tên là Sơn – Đoòng. Đây là chuyến đi đáng nhớ nhất của tôi.

(Các cháu HS trường Thanh Liet có biết vì sao hang có tên là Sơn Đoòng không?)

Các cháu ạ. Sở dĩ hang có tên là Sơn Đoòng vì Sơn là núi, Đoòng là tên của thung lũng – nơi có suối Rào Thương chảy qua. Cách đặt tên như vậy rất mộc mạc, giữ được tên bản địa.

**Tròn 20 năm kiếm tìm như rứa. Một đỉnh E-vơ-rét trong lòng đất được khám phá. Quả là một hành trình kì diệu, đầy duyên nợ phải không các bạn??!!**

Vì thời gian không cho phép nên tôi xin dừng câu chuyện của mình ở đây. Hẹn gặp các thầy cô và các cháu học sinh trường THCS Thanh Liệt vào một dịp gần đây nhất. Xin chào tạm biệt !

Phần chuẩn bị và trình bày của nhóm...đến đây là hết. Cảm ơn thầy cô và các bạn đã chú ý lắng nghe.

## MỘT SỐ HÌNH ẢNH TRONG TIẾT HỌC



Trò chơi khởi động “Bức tranh bí ẩn”



Nhóm Văn học trình bày về tác giả, tác phẩm



**Nhóm Công nghệ trình bày qua Clip giới thiệu về đẹp hang Sơn Đồng**



**Nhóm Mỹ thuật giới thiệu về nhân vật Hồ Khanh qua trang Facebook**



**Nhóm Khoa học kể chuyện bằng tranh 3D về hành trình khám phá hang Sơn Đồng của Hồ Khanh**



Thảo luận nhóm hăng say





Nào mình cùng chia sẻ về “Dấu ấn cuộc đời”



**Hát múa “Một vòng Việt Nam” – Tự hào quá Việt Nam ơi !**







Sản phẩm trưng bày trong ngày hội CNTT và STEM ngành GD – ĐT huyện Thanh Trì